

Số: 3.45/CBTT-TASCO

Hà Nội, ngày 09 tháng 10 năm 2025

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

1. Tên công ty: Công ty Cổ phần Tasco ("**Tasco**")
2. Mã chứng khoán: HUT
3. Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1 và Tầng 20, Tòa nhà Tasco, Lô HH2-2, đường Phạm Hùng, phường Từ Liêm, TP Hà Nội.
4. Số điện thoại: 024.66686863 Số fax: 024. 3773 8559
5. Người thực hiện công bố thông tin: Bà Phan Thùy Giang – Người được ủy quyền CBTT
6. Nội dung của thông tin công bố:

Ngày 09/10/2025, Công ty Cổ phần Tasco đã nhận được Quyết định số 3169/QĐ-CT của Cục Thuế ngày 02/10/2025 kết luận về kết quả kiểm tra thực hiện nghĩa vụ thuế. Theo đó, Tasco đã hoàn thành toàn bộ nghĩa vụ thuế theo Quyết định nêu trên.

7. Địa chỉ Website đăng tải thông tin công bố: **<http://www.tasco.com.vn/quan-he-co-dong>**

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, PC.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT



Phan Thùy Giang

Số: 3169 /QĐ-CT

Hà Nội, ngày 02 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế qua kiểm tra thuế

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13/11/2020;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ các Luật thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hoá đơn;

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/3/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Quyết định số 381/QĐ-BTC ngày 26/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế;

Căn cứ Quyết định số 1892/QĐ-BTC ngày 30/05/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung các Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 2229/QĐ-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 381/QĐ-BTC ngày 26/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế;

Căn cứ Quyết định số 1365/QĐ-CT ngày 26/06/2025 của Cục trưởng Cục Thuế về việc kiểm tra thuế tại Công ty Cổ phần Tasco;

Căn cứ Biên bản kiểm tra thuế tại Công ty Cổ phần Tasco ký ngày 26/9/2025 giữa Trưởng đoàn kiểm tra theo Quyết định số 1365/QĐ-CT ngày 26/06/2025 của Cục trưởng Cục Thuế về việc kiểm tra thuế tại Công ty Cổ phần Tasco;

Căn cứ Quyết định số 311/QĐ-CT ngày 10/3/2025 của Cục trưởng Cục Thuế về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;



Theo đề nghị của Trưởng đoàn kiểm tra theo Quyết định số 1365/QĐ-CT ngày 26/06/2025 của Cục trưởng Cục Thuế và Trưởng ban Ban Kiểm tra.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Tasco.

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1 và Tầng 20 Tòa nhà Tasco, Lô HH2-2, đường Phạm Hùng, Phường Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

Mã số thuế: 0600264117.

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0600264117, cấp lần đầu ngày 26 tháng 12 năm 2007 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp (đăng ký thay đổi lần thứ 33 ngày 08 tháng 09 năm 2025 do Sở Tài chính TP Hà Nội cấp).

Người đại diện theo pháp luật: Hoàng Minh Hùng. Giới tính: Nam.

Chức danh: Tổng giám đốc.

2. Đã có hành vi vi phạm hành chính:

- Khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp.
- Không nộp hồ sơ khai thuế có phát sinh số thuế phải nộp.

3. Hành vi vi phạm hành chính quy định tại:

- Điểm a khoản 1 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.
- Điểm a khoản 1 Điều 17 Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

4. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- a) Các tình tiết giảm nhẹ: tự nguyện khắc phục hậu quả (đã nộp số tiền thuế thiếu vào Ngân sách nhà nước).
- b) Các tình tiết tăng nặng: Không.

5. Bị áp dụng hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính:

Phạt tiền, số tiền là: 1.795.886.585 đồng (*Bằng chữ: Một tỷ bảy trăm chín mươi lăm triệu tám trăm tám mươi sáu nghìn năm trăm tám mươi lăm đồng*), trong đó:

+ Phạt hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp (theo tỷ lệ 20% trên số thuế truy thu) (tiểu mục 4254): 1.773.393.252 đồng (Năm 2022: 1.024.966.466 đồng, Năm 2023: 4.928.737 đồng, Năm 2024: 743.498.049 đồng).

+ Phạt hành vi không nộp hồ sơ khai thuế (Phạt tiền 1 lần số thuế, được áp dụng tình tiết giảm nhẹ) (tiểu mục 4268), số tiền là: 22.493.333 đồng (Năm 2024: 22.493.333 đồng).

b) Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Buộc nộp đủ số tiền thuế thiếu vào ngân sách nhà nước, số tiền là: 8.889.459.592 đồng (*Bằng chữ: Tám tỷ tám trăm tám mươi chín triệu bốn trăm năm mươi chín nghìn năm trăm chín mươi hai đồng*), trong đó:

+ Thuế GTGT (tiểu mục 1701): 2.242.833.616 đồng, trong đó:

++ Năm 2022: 2.215.109.886 đồng.

++ Năm 2023: 24.643.687 đồng.

++ Năm 2024: 3.080.043 đồng.

+ Thuế TNDN (tiểu mục 1052): 6.608.184.623 đồng, trong đó:

++ Năm 2022: 2.909.722.445 đồng.

++ Năm 2024: 3.698.462.178 đồng.

+ Thuế TNDN (tiểu mục 1053): 15.948.020 đồng, trong đó:

++ Năm 2024: 15.948.020 đồng.

+ Thuế TNCN (tiểu mục 1004): 22.493.333 đồng, trong đó:

++ Năm 2024: 22.493.333 đồng.

- Tiền chậm nộp tiền thuế, số tiền là: 1.722.219.406 đồng (*Bằng chữ: Một tỷ bảy trăm hai mươi hai triệu hai trăm mười chín nghìn bốn trăm linh sáu đồng*), trong đó:

+ Tiền chậm nộp tiền thuế GTGT (Tiểu mục 4931): 734.363.070 đồng (Năm 2022: 729.625.968 đồng, Năm 2023: 4.509.795 đồng, Năm 2024: 227.307 đồng).

+ Tiền chậm nộp tiền thuế TNDN (Tiểu mục 4918): 987.856.336 đồng (Năm 2022: 791.735.477 đồng, Năm 2024: 196.120.858 đồng).

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 23/09/2025. Công ty có trách nhiệm tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể từ sau ngày 23/09/2025 đến ngày thực nộp số thuế truy thu, tiền phạt, tiền chậm nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho Ông Hoàng Minh Hùng, là đại diện cho tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định này, tổ chức có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Số tiền phạt quy định tại Điều 1 phải nộp vào tài khoản số: 7111 tại Kho bạc nhà nước khu vực I (cơ quan quản lý thu: Thuế Thành phố Hà Nội).



Nếu quá thời hạn nêu trên mà tổ chức vi phạm không chấp hành quyết định xử phạt thì sẽ bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính theo quy định của pháp luật.

Tổ chức có tên tại Điều 1 có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước khu vực I để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Thuế Thành phố Hà Nội để tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Như Điều 3;
- Cục trưởng (để b/c);
- Đoàn kiểm tra;
- Lưu: VT, KTr.

TĐ 7

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Đặng Ngọc Minh